

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO MƯỜNG CHÀ
TRƯỜNG MẦM NON SA LÔNG**

**KẾ HOẠCH CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Họ tên: Lê Thị Thu Hồng

Sa Lông, ngày 8 tháng 9 năm 2021

Số: 02/KH – MNSL

Sa Lông, ngày 3 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH
CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021 – 2022

Căn cứ Quyết định số 1406/QĐ-UBND, ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh, về Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021 -2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ QĐ số 3885/QĐ-UBND Mường Chà ngày 12/12/2020 của UBND huyện Mường Chà V/v giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội đảm bảo quốc phòng an ninh và kế hoạch vốn đầu tư công (Nguồn vốn cân đối NSDP) năm 2021, huyện Mường Chà; Căn cứ kế hoạch PTSN GD&ĐT năm 2021 -2022;

Căn cứ QĐ số 14/QĐ-PGDĐT Mường Chà ngày 19/01/2021 của PGD&ĐT huyện Mường Chà v/v ban hành quyết định về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm học 2021 – 2022;

Căn cứ công văn số: 561/PGDĐT- GDMN ngày 26 tháng 08 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2021 - 2022;

Căn cứ công văn số: 686/PGDĐT - KHHD MN ngày 6 tháng 09 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch hoạt động năm học 2021-2022 Bộ phận chuyên môn mầm non;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 – 2021 và tình hình thực tế trường Mầm non Sa Lông xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

1. Đặc điểm tình hình nhà trường

Diện tích tự nhiên: 8.500 (ha)

Dân số: Tổng số hộ toàn xã là 781 hộ bằng 3780 khẩu.

Trường có tổng diện tích là 8.471 m²

Diện tích điểm trường chính: 2.924 m²

Trẻ trên địa bàn từ: 0-5 tuổi: 609 cháu.

Trong đó: Trẻ 0-2 tuổi: 286 cháu; Trẻ 3-5 tuổi: 323 cháu; Riêng trẻ 5 tuổi: 106 cháu.

Tổng số bản do trường quản lý về giáo dục: 07 bản.

Địa bàn dân cư rộng dân ở rải rác khó khăn trong việc quản lý. Học sinh chủ yếu là dân tộc H.Mông, dân tộc Hoa và dân tộc kinh. Dân cư phân bố không

đồng đều, an ninh chính trị tương đối ổn định, sự nghiệp văn hóa giáo dục khá phát triển.

Là trường công lập: 100% CB - GV- NV trong biên chế Nhà nước.

2. Thuận Lợi, khó khăn

*** Thuận lợi**

Nhà trường luôn thực hiện và triển khai đầy đủ các văn bản, chỉ thị, Nghị quyết của Đảng chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học đến toàn thể cán bộ giáo viên công nhân viên kịp thời.

Được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp Đảng ủy, HĐND, UBND xã và các cơ quan ban ngành địa phương. Đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà.

Hệ thống phòng học khu trung tâm đã được xây dựng kiên cố đồng bộ, bổ sung một số phòng kiên cố ở các điểm bản, đáp ứng yêu cầu về kiên cố hóa trường lớp học, các trang thiết bị, đồ dùng phục vụ cho hoạt động dạy và học ở tất cả các điểm trường tương đối đầy đủ đảm bảo các tiêu chí về duy trì trường và giữ vững chuẩn Quốc gia mức độ I, và kiểm định chất lượng giáo dục ở mức độ 2.

Đội ngũ giáo viên có năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có ý thức tự giác, có tinh thần trách nhiệm, gắn bó với trường, lớp, yêu thương học sinh. Cơ bản đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Trẻ đến lớp ngoan ngoãn, có nề nếp, chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ ngày càng được nâng cao, tỷ lệ chuyên cần của trẻ tăng so với năm học trước.

Nhân dân một số bản có nhận thức đúng đắn về công tác chăm sóc giáo dục trẻ của nhà trường.

Nhà trường tích cực tham mưu với chính quyền địa phương, phối kết hợp với các ban ngành, đoàn thể trong xã tuyên truyền thực hiện cuộc vận động xã hội hóa giáo dục, dự kiến, thỏa thuận, thống nhất với cha mẹ học sinh các khoản thu từ công tác xã hội hóa để tăng cường CSVC và tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Nhà trường có kế hoạch chi tiêu và sử dụng có hiệu quả, minh bạch, đúng mục đích các nguồn đóng góp từ công tác xã hội hóa, công khai các khoản thu - chi xã hội hóa trong năm học.

*** Khó khăn**

Nhà trường có 03 bản vùng cao dân cư không tập chung, giao thông đi lại khó khăn. Đời sống kinh tế của nhân dân còn nghèo, trình độ dân trí thấp, do vậy việc huy động các nguồn đóng góp để xây dựng CSVC, mua sắm thiết bị, đồ dùng học tập của trẻ còn gặp nhiều khó khăn.

Điều kiện kinh tế của nhân dân còn nghèo và đời sống dân trí còn thấp, do vậy việc huy động các nguồn đóng góp từ xã hội hóa để xây dựng CSVC, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ học tập cho trẻ và huy động trẻ ra

lớp gặp nhiều khó khăn.

Cơ sở vật chất của nhà trường khu trung tâm đã đáp ứng với các tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia và trường đạt chuẩn về chất lượng giáo dục, tuy nhiên một số hạng mục đã xuống cấp ở các điểm bản cần tu sửa nâng cấp bổ sung, thay thế một số phòng học tạm ở một số điểm bản như Sa Lông 1, Chiêu Ly để đáp ứng yêu cầu mới về cơ sở vật chất trong giai đoạn hiện nay.

Lớp mẫu giáo ghép 2 – 3 độ tuổi chiếm đa số nên ảnh hưởng đến công tác chăm sóc, giáo dục trẻ

Một số giáo viên mới ra trường kinh nghiệm chuyên môn còn hạn chế.

Ứng dụng CNTT vào giảng dạy của một số giáo viên còn hạn chế.

Nhận thức của nhân dân còn nhiều hạn chế dẫn đến việc huy động tổ chức ăn bán trú cho trẻ nhà trẻ còn gặp nhiều khó khăn.

Học sinh đa số là con em dân tộc thiểu số chưa biết tiếng phổ thông

Việc nắm bắt chương trình đổi mới của giáo viên còn nhiều bỡ ngỡ.

100% Giáo viên là nữ cảm bản gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống và trong công tác.

Nhân dân ở một số bản chưa thật sự quan tâm đến việc học của trẻ. Chính quyền địa phương chưa thực sự vào cuộc trong công tác huy động xã hội hóa cùng nhà trường.

Trường mầm non Sa Lông thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2020 - 2021 như sau:

A. PHÂN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020 - 2021

Năm học 2020-2021 trong điều kiện đất nước, tỉnh, huyện diễn ra nhiều sự kiện quan trọng như: Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV; bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026, mặc dù trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, song công tác giáo dục và đào tạo huyện Mường Chà nói chung và công tác giáo dục trường mầm non Sa Lông nói riêng tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; sự đồng thuận của Nhân dân và toàn xã hội; đặc biệt là sự tâm huyết, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đơn vị nhà trường trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học, kết quả cụ thể như sau:

1. Quy mô trường, lớp, học sinh

* Tổng số nhóm, lớp trong toàn trường là: 20 lớp ; Trong đó:

+ Nhóm trẻ: 07 nhóm; Lớp mẫu giáo: 13 lớp; Lớp mẫu giáo 5 tuổi: 8 lớp;

So với kế hoạch: 20/20 lớp đạt 100%. So với cùng kỳ năm học 2019-2020 số lớp không tăng, không giảm.

Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt 52,6% (tăng 3,17% so với kế hoạch huyện giao); mẫu giáo 3-5 tuổi đạt 100% (đạt chỉ tiêu kế hoạch huyện giao); riêng

trẻ 5 tuổi tỷ lệ huy động đạt 100% (đạt chỉ tiêu kế hoạch huyện giao); 100% trẻ mầm non được học 2 buổi/ngày.

Tổng số trẻ huy động ra lớp 465/638 trẻ (tăng 5 trẻ so với năm học 2019-2020); Trong đó trẻ từ 03 tháng đến dưới 36 tháng: 159 trẻ (tăng 15 trẻ so với kế hoạch huyện giao); trẻ mẫu giáo: 306 trẻ (không tăng không giảm so với kế hoạch huyện giao); mẫu giáo 5 tuổi: 95 (giảm 2 trẻ so với kế hoạch huyện giao do trong năm học có trẻ chuyển đi). Số trẻ đi học nơi khác: 17, trẻ trái tuyến nơi khác đến học 10 trẻ. Nguyên nhân: do dân số độ tuổi trên địa bàn giảm.

Tổng số lớp mẫu giáo 5 tuổi: 8 lớp với 95 trẻ (số lớp không tăng, giảm; số trẻ so với chỉ tiêu kế hoạch huyện giao giảm 02 trẻ, lý do giảm là dân số năm học 2020-2021 giảm so với dân số năm học 2019-2020, năm học 2020-2021 đã huy động 100% dân số 5 tuổi ra lớp).

- Không có trẻ khuyết tật học hòa nhập.

2. Kết quả thực hiện các phong trào, các cuộc vận động

Nhà trường thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, tiếp tục Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” và cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, tạo được sự chuyển biến mạnh về chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ. Nhà trường đã cụ thể hóa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng những hoạt động cụ thể như: Đẩy mạnh phong trào thi đua “Hai tốt”, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai... Trong năm học, không có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

Nhà trường triển khai và thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc tự học tự rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đều thể hiện tác phong, cử chỉ, lời nói mẫu mực đối với trẻ, đoàn kết thân ái đối với đồng nghiệp, tạo được không khí và môi trường thân thiện trong nhà trường; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; kịp thời ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo. Thực hiện đẩy mạnh các giải pháp xây dựng trường lớp xanh, sạch, đẹp: Nhà trường chú trọng xây dựng cảnh quan trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện đối với trẻ...

3. Thực hiện công tác phòng, chống dịch covid-19

Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh nói chung, phòng chống dịch Covid-19 nói riêng, nâng cao nhận thức của mỗi cán bộ, công chức, viên chức và học sinh về phòng, chống dịch bệnh.

Nhà trường đã phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 như: Thực hiện nghiêm túc thông

điệp 5K của Bộ Y tế; cài đặt ứng dụng Bluzon; quản lý chặt chẽ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, hạn chế tối đa ra khỏi địa bàn nếu không cần thiết; thực hiện nghiêm việc khai báo y tế theo quy định; phối hợp với cơ quan y tế địa phương hướng dẫn cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện cách ly thực hiện cách ly nghiêm túc theo đúng quy định.

Làm tốt công tác tư vấn cho cha mẹ học sinh liên quan đến các bệnh tật học đường, hướng dẫn học sinh tự chăm sóc sức khỏe, hướng dẫn tổ chức bữa ăn cho học sinh bán trú đảm bảo dinh dưỡng, thường xuyên kiểm tra giám sát các điều kiện vệ sinh trường lớp, an toàn thực phẩm, nước uống, nước sinh hoạt, xà phòng rửa tay, dung dịch sát khuẩn, đáp ứng đủ nhu cầu cho học sinh.

4. Chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ

*** Chất lượng chăm sóc**

- 100% trẻ học 2 buổi/ngày, tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần: 98% trở lên
- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.

- Công tác tổ chức ăn bán trú cho trẻ được triển khai thực hiện tại 20/20 lớp, nhà trường đã triển khai và thực hiện tốt công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh học sinh và nhân dân trên địa bàn huy động mọi nguồn lực duy trì và làm tốt công tác tổ chức nấu ăn bán trú cho trẻ, ngoài kinh phí hỗ trợ ăn trưa của Chính phủ cho trẻ mẫu giáo, năm học này nhà trường đã được Dự án nuôi em hỗ trợ kinh phí để tổ chức ăn trưa cho tất cả các cháu nhà trẻ. Tổng số trẻ được tổ chức ăn bán trú: 458/458, tỷ lệ: 100% (trong đó, trẻ nhà trẻ: 159/159; trẻ mẫu giáo: 299/299; trẻ 5 tuổi: 95/95, so với cùng kỳ năm học 2019-2020 tỷ lệ trẻ ăn bán trú không tăng không giảm). Trẻ được tổ chức ăn bán trú tại trường luôn đảm bảo các điều kiện an toàn về vệ sinh thực phẩm theo quy định. Tổng số học sinh 458/458 trẻ được học 2 buổi/ngày, đạt tỷ lệ: 100%.

- Nhà trường tổ chức khám sức khỏe cho 100% trẻ đến lớp để phân loại sức khỏe ngay từ đầu năm học và có kế hoạch phối hợp với gia đình trong công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ, đặc biệt là trẻ suy dinh dưỡng. 100% các lớp được khám sức khỏe định kỳ, cân, đo và theo dõi sức khỏe cho trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng theo đúng quy định. *Kết quả đạt được:*

Kết quả chăm sóc: Về cân nặng: Kênh bình thường: 437/458 trẻ, đạt tỷ lệ: 95,4%; Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 21/458 trẻ, chiếm tỷ lệ: 4,6% (So với cùng kỳ năm trước, tỷ lệ SDD giảm 0,2%); Về chiều cao: Kênh bình thường: 435/458 trẻ, đạt tỷ lệ: 95%; Suy dinh dưỡng thể thấp còi: 23/458 trẻ, chiếm tỷ lệ: 5% (so với cùng kỳ năm trước, tỷ lệ trẻ thấp còi giảm 0,2%).

100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần; không xảy ra dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm tại trường.

- Nhà trường được UBND cấp huyện cấp giấy chứng nhận “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”.

- Các lĩnh vực phát triển của trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo đạt từ 97% trở lên.

Triển khai thực hiện tốt các chế độ chính sách cho CBGV, học sinh

Triển khai đầy đủ hệ thống văn bản liên quan đến chế độ chính sách cho CBGV, học sinh đảm bảo kịp thời, đầy đủ.

Làm tốt công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh, hoàn thành hồ sơ chế độ chính sách cho học sinh được thực hiện đảm bảo kịp thời, việc phối hợp với phụ huynh học sinh để thực hiện các chế độ chính sách cho học sinh không có học sinh nào bị bỏ sót chế độ.

5. Chất lượng đội ngũ giáo viên

a. Chất lượng chuyên môn:

Nhà trường tích cực tham mưu với lãnh đạo các cấp, tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia bồi dưỡng các lớp nghiệp vụ quản lý, học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị. Công tác chỉ đạo, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ giáo viên theo Chương trình BDTX giáo viên mầm non được triển khai và thực hiện nghiêm túc; Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chương trình GDMN gắn với điều kiện thực tiễn của nhà trường và địa phương ở 20/20 nhóm, lớp; nhà trường phát triển Chương trình giáo dục phù hợp với văn hóa, điều kiện gắn với điều kiện thực tiễn địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ; tham gia tập huấn trực tuyến bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý và giáo viên mầm non năm học 2021-2022 do Bộ GD&ĐT tổ chức trong thời gian phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Sau khi tiếp thu các nội dung do Bộ GD&ĐT tổ chức triển khai các nội dung tới 100% CBGV trong đơn vị nhà trường để thực hiện trong năm học; Quan tâm tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN tại các nhóm, lớp ghép, nhà trường triển khai thực hiện các chuyên đề trong năm học, lựa chọn các chuyên đề còn hạn chế để giao lưu, chia sẻ tới 100% các giáo viên. Kết quả: số lượng trẻ dân tộc thiểu số được tăng cường tiếng việt năm học 2020-2021 là 453/453 trẻ, tỷ lệ 100%.

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 38; tỷ lệ giáo viên trong biên chế nhà nước: 38/38, tỉ lệ 100%, tỷ lệ giáo viên/nhóm lớp nhà trẻ: 10/7, tỉ lệ 1,43%; mẫu giáo: 20/13, tỉ lệ: 1,54; mẫu giáo 5 tuổi 11/8, tỉ lệ: 1,4%.

Đội ngũ giáo viên được bổ sung về số lượng, nâng cao về chất lượng, có tư tưởng chính trị vững vàng, tâm huyết, gắn bó với nghề, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Trình độ giáo viên đảm bảo đạt chuẩn và trên chuẩn 100%. Chất lượng giảng dạy của giáo viên có nhiều chuyển biến tích cực. Kết quả xếp loại chuyên môn, chuẩn nghề nghiệp GVMN cụ thể:

Triển khai thực hiện nghiêm túc thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GD&ĐT về Ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, Phòng GD&ĐT đã chỉ đạo các đơn vị trường thực hiện nghiêm túc nội dung BDTX cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, hàng năm xây dựng kế hoạch và chủ động lựa chọn các nội dung bồi dưỡng cho phù

hợp. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác bồi dưỡng thường xuyên của CBQL và GVMN cụ thể:

- Kết quả đánh giá, xếp loại công tác bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ quản lý, giáo viên mầm non:

Tổng số CBQL tham gia BDTX: 4/4 người đạt tỷ lệ 100%, Kết quả hoàn thành 4/4 người, Tỷ lệ 100%

- Kết quả đánh giá, xếp loại công tác bồi dưỡng thường xuyên của GVMN: Tổng số GVMN tham gia BDTX: 28/30 đạt: 93,3% (trong đó tổng số GVMN không được đánh giá là: 0, cụ thể có 2 giáo viên được miễn tham gia BDTX do nghỉ thai sản; 0 đồng chí nghỉ tự túc). Kết quả: Hoàn thành: 28/30 tỷ lệ: 93,3%.

- Kết quả đánh giá, xếp loại theo chuẩn hiệu trưởng trường mầm non

- Tổng số CBQL: 1/1; có 1 CBQL được đánh giá xếp loại trong đó mức : tốt 01, tỷ lệ: 100%; Khá: 0, tỷ lệ 0%

- Kết quả đánh giá, xếp loại theo chuẩn Phó hiệu trưởng trường mầm non

- Tổng số CBQL: 3/3; có 3 CBQL được đánh giá xếp loại trong đó mức : tốt 03, tỷ lệ: 100%; Khá: 0, tỷ lệ 0%

- Kết quả đánh giá, xếp loại theo chuẩn Chuẩn nghề nghiệp GVMN: Tổng số giáo viên: 30/30, trong đó số giáo viên được đánh giá: 30/30. Trong đó xếp mức Tốt: 16/30 tỷ lệ 53,3%; Khá: 05/30 tỷ lệ: 17,0%; Đạt: 1/30 tỷ lệ: 33,3%; Chưa đạt: 08/30 = 27,0% (Số lượng GV chưa đạt là do chưa đạt trình độ chuẩn GVMN).

- Số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên mầm non được tập huấn về tư vấn dinh dưỡng và tâm lý cho trẻ em: 30/30 đạt tỷ lệ 100%; trong đó, số nhân viên nấu ăn có chứng chỉ nghề nấu ăn là: 5/5 người đạt tỷ lệ 100%.

b. Kết quả các hội thi các cấp:

*** Cấp trường:**

- Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường: 18/30 gv đạt 60%

- Hội thi làm và sử dụng đồ dùng, đồ chơi cấp trường: Có 105 bộ tham gia vào hội thi Trong đó 2 giải nhất; 3 giải nhì; 5 giải ba; 7 giải khuyến khích.

*** Cấp huyện:**

- Trong năm học 2020-2021 có 12/30 = 40% giáo viên được công nhận kết quả giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

- Hội thi-Triển lãm đồ dùng, đồ chơi dạy học tự làm cấp huyện: 6/10 bộ đạt 0,6% (Đạt giải cấp huyện: 01 giải nhì; 03 giải ba; 02 giải khuyến khích)

*** Cấp tỉnh:** 01 giáo viên bảo lưu đạt GVDG cấp tỉnh.

6. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường mầm non chuẩn Quốc gia, phổ cập GDMNTNT.

* Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia.

Năm học 2020-2021 nhà trường tiếp tục duy trì giữ vững các tiêu chí, tiêu chuẩn đạt kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I.

Năm học 2020-2021, nhà trường tiếp tục duy trì trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2 (theo Quyết định số 403/QĐ-SGDĐT ngày 23/5/2016 của sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên; Quyết định số 679/QĐ – UBND ngày 13/7/2020 của UBND tỉnh Điện Biên quyết định công nhận và cấp Bằng công nhận cho các trường mầm non đạt chuẩn quốc gia)

Nhà trường tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương tu sửa trường lớp, làm mới 1 nhà bảo vệ, 1 khu chợ quê, sửa 1 phòng nghệ thuật, 1 khu nhà để xe. Phối kết hợp với các đơn vị từ thiện, đơn vị kết nghĩa để tu sửa các lớp học đã xuống cấp ở 1 số điểm trường Sa Lông 1C, Sa Lông 3, Duy trì và giữ vững trường chuẩn Quốc gia mức độ I và tiếp tục xây dựng phấn đấu các tiêu chí trường chuẩn mức độ 2.

Tiếp tục tham mưu sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, đảm bảo đủ phòng học đáp ứng yêu cầu dạy và học; đầu tư mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đủ cho các nhóm, lớp theo Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 02 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đề hướng tới trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 trong giai đoạn tiếp theo.

Quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, thực hiện nghiêm túc công tác kiểm kê tài sản theo quy định.

*** Công tác phổ cập GDMNTNT:**

Công tác phổ cập GDMNTNT tiếp tục được duy trì và củng cố vững chắc, mở rộng mạng lưới trường lớp, đảm bảo duy trì giữ vững chuẩn phổ cập GDMNTNT.

Quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, thực hiện nghiêm túc công tác kiểm kê tài sản theo quy định.

Huy động 95/95 trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%, duy trì tốt số lượng học sinh 5 tuổi đạt 100%; có đủ phòng học, đồ dùng, thiết bị dạy học tối thiểu cho trẻ, 5 lớp MG 5 tuổi, chất lượng giáo dục trẻ 5 tuổi đạt 100% qua đánh giá cuối năm học. Trẻ mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành CTGDMN là 100%.

Kết quả công tác phổ cập GDMNTNT của xã và nhà trường: đã duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục cho trẻ 5 tuổi vào tháng 12 năm 2019. Kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD cấp xã, tiếp tục duy trì đạt chuẩn và nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn PCGDMNTNT. Tổng số giáo viên dạy lớp 5 tuổi 8 lớp; 11 người, Tỷ lệ đạt 1,4 giáo viên /lớp.

Nhà trường đã triển khai và thực hiện tốt công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng trường mầm non.

7. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tham mưu với các lãnh đạo địa phương huy động kinh phí, nhân công, vật liệu, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, phối kết hợp với chính quyền địa phương làm mới 1 phòng bảo vệ, 1 khu nhà để xe, sửa lại phòng nghệ thuật, làm khu chợ quê....

Nhà trường đã và đang sử dụng khu trung tâm có đủ phòng chức năng và các phòng học, nhà bếp đáp ứng phù hợp với tình hình dạy học hiện nay, tu sửa cơ sở vật chất, tôn tạo cảnh quan môi trường 1 số điểm bản

Quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, thực hiện nghiêm túc công tác kiểm kê tài sản theo quy định.

Thiết bị đồ dùng dạy học đảm bảo đủ về yêu cầu cho dạy và học theo thông tư 02.

Kết quả: Tổng số phòng học hiện có: Tổng số phòng học: 20 phòng; trong đó: Kiên cố 14 phòng, đạt tỷ lệ 70%; bán kiên cố: 02 phòng, chiếm 10%; tạm: 04 phòng, chiếm 20%.

Số lớp có đủ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo quy định: 20/20 nhóm, lớp đạt 100% (trong đó lớp mẫu giáo 5 tuổi 8/8 lớp đạt 100%). Tổng số sân chơi ngoài trời 13 sân trong đó có 13/13 sân chơi có 5 loại thiết bị đồ chơi trở lên đạt 100%.

8. Kết quả lĩnh vực công tác khác

- Trường đạt trường có đời sống văn hóa tốt cấp huyện.
- Công đoàn đạt công đoàn cơ sở vững mạnh.
- Chi bộ trường đạt Chi bộ trong sạch vững mạnh. Trường sinh hoạt Chi bộ đảng thường xuyên với tổng số 10 đảng viên sinh hoạt theo điều lệ Đảng. Số đoàn viên tham gia học lớp tìm hiểu về đảng trong hè 2021 là 2 quần chúng. Chi bộ trường học đạt Chi bộ trong sạch vững mạnh.

9. Kết quả thi đua

+ Tập thể

- Trường đạt Tập thể lao động xuất sắc được UBND tỉnh tặng giấy khen
- Trường đạt Tập thể lao động tiên tiến UBND huyện tặng giấy khen.
- Trường đạt trường có đời sống văn hóa tốt cấp huyện.
- Công đoàn cơ sở đạt công đoàn vững mạnh
- Chi bộ đạt Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

+ Cá nhân:

- CSTĐ cấp cơ sở: 04/38 đ/c.
- UBND huyện tặng giấy khen: 11/38 đ/c
- LĐTT: 33/38 đ/c.
- Liên đoàn lao động huyện khen: 02/38 đ/c

- Tổng liên đoàn lao động Việt Nam tặng bằng khen: 1/38 đ/c
- Sở Giáo dục và Đào tạo tặng giấy khen: 0 đ/c
- UBND tỉnh tặng bằng khen: 01/38 đ/c.

B. PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM HỌC 2021 - 2022

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 trường mầm non Sa Long tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN ; tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, tăng cường nề nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở GDMN; tham mưu và triển khai kịp thời các chính sách phát triển GDMN.

2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, phát triển trường, lớp mầm non đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ, tăng tỷ lệ huy động trẻ ra lớp, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, tiến tới phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo

3. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ trong trường; thực hiện tốt các quy định phòng, chống dịch covid -19 triển khai thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi hướng dẫn của BGDĐT; thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; chú trọng tăng cường tiếng Việt cho trẻ người dân tộc thiểu số; quan tâm trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật học hòa nhập; đảm bảo thực hiện quyền trẻ em.

4. Rà soát, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, ưu tiên các điểm trường khó khăn.

5. Đảm bảo đủ số lượng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ theo nghị quyết 102/NQ – CP ngày 3/7/2020 của chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp Giáo dục và y tế. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và trong bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý.

- Tổ chức lễ khai giảng năm học 2021-2022 theo tinh thần chỉ đạo của các cấp đảm bảo việc phòng, chống dịch bệnh covid-19 và vừa đảm bảo an toàn cho trẻ đến trường.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Năm học 2021 – 2022 công tác giáo dục của Trường MN Sa Long tập trung thực hiện các nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nghị quyết của Quốc hội, các văn bản điều hành của Chính phủ, Thủ tướng, Chính phủ về Giáo dục và Đào tạo, đặc biệt là việc hoàn thiện cơ chế chính sách về đổi mới căn bản toàn diện về Giáo dục và Đào tạo.

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

1.1 Quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước, chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN triển khai, chỉ đạo thực hiện các văn bản theo Luật giáo dục năm 2019 đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý GDMN, trong đó tập trung vào: Nghị định số 105/2020/NĐ –CP ngày 8/9/2020 của chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025; Thông tư số 52/2020/TT – Ban hành Điều lệ trường mầm non ; Thông tư số 51/2020/TT –BGDĐT sửa đổi, bổ sung chương trình GDMN ; Thông tư số 50/2020/TT – BGDĐT ban hành chương trình làm quen với tiếng Anh giành cho trẻ em mẫu giáo; Thông tư số 47/2020/TT – BGDĐT quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu sử dụng trong các cơ sở GDMN ; Qui chế tổ chức và hoạt động nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập....

Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương đưa các chỉ tiêu phát triển về GDMN vào chương trình, kế hoạch, đề án giai đoạn 2021- 2025 và tầm nhìn giai đoạn tiếp theo phù hợp với tình hình cụ thể của xã Sa Long.

Tham mưu điều chỉnh thực hiện những điểm mới về cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của trường mầm non, các tổ chức trong nhà trường, theo quy định tại thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Ban hành điều lệ trường mầm non.

1.2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền tự chủ gắn với cơ chế giám sát, và trách nhiệm giải trình; nâng cao chất lượng công tác quản trị cơ sở GDMN; tăng cường đổi mới hình thức nội dung sinh hoạt chuyên môn, không phát sinh hồ sơ sổ sách so với quy định. Thực hiện nghiêm túc đầy đủ các quy định về tổ chức và các quy định của nhà trường theo Điều lệ trường mầm non, triển khai các nhiệm vụ đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo quy định.

Thực hiện các quy định về quản lý tài chính trong các trường mầm non; Thông tư 16/2018/TT – BGDĐT ngày 3/8/2018 của Bộ GDĐT về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, tăng cường giám sát, kiểm tra các khoản thu đầu năm học; xử lý nghiêm các cá nhân ở nhóm lớp vi phạm các quy định về quản lý tài chính nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, sai phạm quy định trong đơn vị trường mầm non. Đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho cơ sở gắn với thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ sở GDMN Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; thực hiện quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36 /2017/TT-BGDĐT Ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất. Thực hiện công khai thu – chi, định mức thực đơn bữa ăn của trẻ hàng ngày tại trung tâm, các điểm trường theo quy định.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với đơn vị trường mầm non; kiên quyết đình chỉ các nhóm, lớp độc lập tư thực, không đảm bảo các điều kiện theo quy định; xử lý

nghiêm các cá nhân tổ chức vi phạm, tham mưu phối hợp chặt chẽ với cấp ủy Đảng, ủy ban nhân dân các cấp, các ban ngành, đoàn thể, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc quản lý GDMN.

1.4. Các danh hiệu thi đua phần đầu trong năm học

- Tập thể:

Tập thể lao động xuất sắc: Đề nghị UBND Tỉnh tặng Bằng khen

Tập thể lao động tiên tiến đề nghị UBND Huyện tặng giấy khen.

Danh hiệu thi đua Lớp tiên tiến: 21/21 lớp

- Đoàn thể:

Chi bộ: Phần đầu đạt chi bộ trong sạch vững mạnh.

Công đoàn cơ sở: Phần đầu đạt CĐCS trong sạch vững mạnh đề nghị Ban chấp hành Liên đoàn lao động huyện khen.

Chi đoàn: Phần đầu đạt chi đoàn trong sạch vững mạnh.

- Cá Nhân

Sở Giáo dục và Đào tạo Tỉnh Điện Biên tặng giấy khen: 01

Chủ tịch UBND Huyện tặng giấy khen: 12

Ban chấp hành Liên đoàn lao động Tỉnh Điện Biên tặng Bằng khen: 01 đ/c

Ban chấp hành Liên đoàn lao động huyện tặng giấy khen: 03 đ/c

UBND Tỉnh Điện Biên tặng Bằng khen : 01 đ/c

Nội dung	Danh hiệu	Kết quả	Tổng số	Tỷ lệ %
Thi đua	CSTĐ	05	38	13.1
	LĐTT	37	37	100
	HTNV	0	38	0
Giáo viên giỏi	Trường	20	30	67,0
	Huyện	12	30	40,0
	Tỉnh	03	30	10,0

1.5. Quy mô trường, lớp, học sinh

Chỉ tiêu, nội dung:

* Tổng số nhóm, lớp: 21; Trong đó: Nhóm trẻ: 07; Lớp mẫu giáo: 14 lớp; Lớp mẫu giáo 5 tuổi: 8 lớp; So với kế hoạch: 21/20 lớp đạt 100%

- Thực hiện kế hoạch:

Số nhóm, lớp: 21 (trong đó: Nhóm trẻ: 07; Lớp mẫu giáo: 14)

Tổng số Trẻ từ 0-5 tuổi trên địa bàn: 609 trẻ đã huy động 496 đạt 81,4%

Trẻ từ 0-2 tuổi trên địa bàn: 286 đã huy động: 173 đạt 60,5%

Trẻ từ 3-5 tuổi trên địa bàn: 323 đã huy động: 323 đạt 100%.

Mẫu giáo 5 tuổi trên địa bàn: 106 đã huy động 106 đạt 100%

Cụ thể toàn trường

Khối lớp	Chỉ tiêu kế hoạch giao năm 2021-2022			Kế hoạch thực hiện năm học 2021-2022		
	Số lượng	Học sinh	Tỷ lệ %	Số lượng	Học sinh	Tỷ lệ %
Nhà trẻ	7	157	49,4	7	173	60,5%
Mẫu giáo	13	326	100	14	323	100%
MG 5 tuổi	8	107	100	8	106	100%
Cộng	20	483	75	21	496	81,4%

Chỉ tiêu học sinh được nhà trường giao tại nhóm lớp tổng: 496 cháu
(Trong đó: Nhà trẻ số nhóm lớp 7; với 173 cháu; Mẫu giáo số lớp 14; Với 323 cháu – Học sinh giảm 4 cháu so kế hoạch huyện giao lý do MG có 4 trẻ chuyển khẩu đi nơi khác: Cháu Lý A Long 4 tuổi chuyển Mường Nhé, Cháu Sản Minh Hà 3 tuổi chuyển huyện Điện Biên, cháu Hồ A Trung bản Sa Lông 1 chuyển đi Nậm Pồ, Hồ Bình Dương bản 36 trẻ 4 tuổi chuyển đi Yên Bái.

Nhóm lớp	Chỉ tiêu kế hoạch huyện giao	Thực hiện kế hoạch các nhóm lớp cụ thể	Tỷ lệ %	Số lớp	Số GV hiện có
MGG 3-4-5 Pu Ca	32	31	100	1	2
MGB 3-4 tuổi HL	18	17	100	1	1
MGN 4-5 tuổi HL	27	27	100	1	2
MGL 5-6 tuổi HL	20	20	100	1	1
MGB 3-4 tuổi A1 TT	22	22	100	1	2

MGB 3-4 tuổi A2 TT	21	21	100	1	1 (Thiếu 1 GV)
MGN 4-5 tuổi TT	35	34	100	1	2
MGL 5-6 tuổi TT	35	35	100	1	2
MGG 3-4-5 SL 1C	23	22	100	1	1
MGG 3-4-5 SL 3	13(8)	13	100	1	1
MGG 3-4-5 CT	13(6)	13	100	1	1
MGG 3-4 Chiêu Ly	22	22	100	1	1 (Thiếu 1gv)
MGL 5-6 tuổi CLY	13	13	100	1	1
MGG 3-4-5 Thèn Pà	32	32	100	1	2
Cộng	326	323		14	20
Nhóm trẻ 24-36 t TTâm	26	26	100	1	2
Nhóm trẻ 18-24 t TTâm	15	15	100	1	1
Nhóm trẻ 18-36 t Hlìa	31	31	100	1	2
Nhóm trẻ 18-36 t Cly	22	23	100	1	1 (Thiếu 1 GV)
Nhóm trẻ 18-36 t TPà	18	19	100	1	1
Nhóm trẻ 18-36 t Pca	13	13	100	1	1
Nhóm trẻ 18-36 t SL 2	26	29	100	1	2
Ghép lớp MG Sa Lông 3	3	11			
Ghép lớp MG 3+4+5 Công Trời	3	7	100	1	1
Cộng nhóm trẻ	157	174		7	10
Tổng cộng	483	497	100	21	30

Phân đầu tỷ lệ chuyên cần đạt 97% trở lên.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp, tăng cường cơ sở vật chất

2.1. Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch 104/KH-UBND ngày 6/5/2019 của UBND huyện về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện đề án phát triển giáo dục mầm non huyện Mường Chà giai đoạn 2018-2025; tăng cường công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất xây dựng trường, điểm trường, lớp mầm non. Đẩy mạnh các giải pháp huy động trẻ ra lớp, phân đầu huy động đảm bảo các tỷ lệ trẻ ra lớp bình quân huyện Mường Chà nhà trẻ 49,2%; mẫu giáo 99,9%; Riêng 5 tuổi đạt 100%. Quyết định số: 3885/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2020 của UBND huyện Mường Chà về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2020 huyện Mường Chà. Quyết định số: 14/QĐ-PGD ngày 19 tháng 1 năm 2021 của Phòng GD&ĐT Mường Chà về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm học 2021 - 2022. huyện Mường Chà nhà trường thực hiện qui hoạch phát triển mạng lưới trường lớp, phù hợp với yêu cầu phát triển sự nghiệp Giáo dục của địa phương, đảm bảo thuận lợi cho trẻ đến trường.

2.2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW và Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018,

tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các phương án sắp xếp phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô phát triển; không sáp nhập trường mầm non vào các trường phổ thông; không sáp nhập trường, điểm trường khi không đảm bảo các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất; việc sáp nhập đảm bảo điều kiện và quyền lợi đến trường của trẻ. Tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về điều kiện, thủ tục thành lập và hoạt động của các trường mầm non, các nhóm, lớp độc lập theo quy định của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP, Nghị định 135/2018/NĐ-CP và Điều lệ Trường mầm non và các văn bản liên quan.

2.3. Tiếp tục lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình GDMN, phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”. Ưu tiên đầu tư kinh phí của Trung ương và địa phương để xây dựng cơ sở GDMN công lập ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; ưu tiên đảm bảo cơ sở vật chất (CSVC) đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

Đơn vị nhà trường tiếp tục cải tạo nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn CSVC tại thông tư 13/2020/TT- BGDĐT Ban hành qui định tiêu chuẩn CSVC các trường mầm non, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 47/TT – BGDĐT Qui định về việc lựa chọn đồ chơi, học liệu sử dụng trong các cơ sở GDMN.

Căn cứ vào mục tiêu, nội dung Chương trình giáo dục mầm non và tình hình thực tế địa phương, nhà trường đã yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục của nhà trường, tránh tình trạng sử dụng sách, vở in nhái, in lậu, không đúng chỉ đạo của Bộ GDĐT.

2.4. Nhà trường thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển GDMN theo nghị quyết số 35/NQ- CP ngày 4.6/2019 của chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDĐT giai đoạn 2019-2025. Khuyến khích đơn vị nhà trường làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương, phù hợp với văn hóa địa phương.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi; duy trì vững chắc và tăng tỷ lệ trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia

3.1. *Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi:* Triển khai thực hiện Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 07/7/2021 của UBND huyện Mường Chà về Kế hoạch phổ cập giáo dục - xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Rà soát, tăng cường các nguồn lực (đặc biệt về đội ngũ và cơ sở vật chất) để duy trì và nâng cao chất lượng các chỉ số đạt chuẩn PCGDMNTNT một cách bền vững.

Đầu tư nâng cấp phòng học, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong lớp và ngoài trời cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi đảm bảo 100% các phòng học của các lớp có trẻ 5 tuổi là phòng kiên cố và bán kiên cố, có đủ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu.

Ưu tiên giáo viên đảm bảo về trình độ đào tạo, đạt loại khá, tốt theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi.

Thực hiện nghiêm túc việc cập nhật dữ liệu, báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục - xóa mù chữ một cách hiệu quả.

Tiến hành rà soát, bổ sung các điều kiện đảm bảo để từng bước thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo, đặc biệt là điều kiện về đội ngũ và CSVC.

3.2. Duy trì vững chắc và tăng tỷ lệ trường mầm non đạt kiểm định chất lượng, đạt chuẩn quốc gia

Đơn vị nhà trường tiếp tục rà soát, tham mưu với UBND xã, cùng với ngành quan tâm đầu tư phát triển số lượng và nâng cao chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, mức độ I, đạt kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 19/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về việc Quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

Tổ chức tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non đảm bảo đúng quy trình quy định; trường đủ điều kiện tự đánh giá và hoàn thành tự đánh giá; trường được kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2

4. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ

4.1. Đảm bảo an toàn, tổ chức nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của chương trình GDMN trong bối cảnh dịch Covid-19

Nhà trường thành lập ban phòng chống dịch bệnh Covid-19, xây dựng kế hoạch phòng chống dịch Covid-19, chấp hành nghiêm các quy định về phòng chống dịch bệnh Covid-19 tùy theo diễn biến dịch bệnh từng thời điểm, theo các hướng dẫn hiện hành của tỉnh, của ngành và cơ quan chuyên môn.

Đảm bảo an toàn cho trẻ và tổ chức thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN trong tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp theo công văn số 210/PGDĐT-GDMN ngày 17/4/2020 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non, đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục mầm non trong bối cảnh phòng, chống Covid-19.

Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp thực tiễn, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; tăng cường công tác truyền thông, hướng dẫn cha mẹ trẻ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ ở nhà (đặc biệt trong tình huống phải nghỉ học vì dịch bệnh Covid-19).

Tiếp tục xây dựng và hướng dẫn cha mẹ trẻ sử dụng kho tài liệu, học liệu, các video hỗ trợ việc chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường... Khai thác hiệu quả các công cụ hỗ trợ, kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung đã được xây dựng để triển khai các kịch bản thực hiện Chương trình trong tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

4.2. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ

Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBQL, giáo viên, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ. Tuyên truyền rộng rãi số điện thoại của tổng đài điện thoại Quốc gia bảo vệ trẻ em 111 (pa nô, áp phích, thông báo trực tiếp đến cha, mẹ, người chăm sóc trẻ...). Thực hiện tốt công tác quản lý trong tất cả các hoạt động của trẻ tại nhà trường, bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn, thương tích trong các cơ sở GDMN theo Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch hành động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong các cơ sở giáo dục, giai đoạn 2020-2025; Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của UBND tỉnh, ban hành Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 177/KH-SGDĐT ngày 01/4/2020 của Phòng GDĐT về thực hiện chuyên đề Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ em trong các cơ sở GDMN.

Nhà trường tăng cường giáo dục an toàn giao thông cho trẻ theo kế hoạch của chương trình “Tôi yêu Việt Nam” giai đoạn 2020-2024 (Kế hoạch số 28/KH-PGDĐT ngày 18/01/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà); tập huấn, hướng dẫn cách phòng chống bạo lực học đường; chú trọng hướng dẫn giáo viên mầm non xử lý các tình huống sư phạm, đảm bảo an toàn cho trẻ trong nhà trường

Phối hợp chặt chẽ với y tế xã triển khai các biện pháp thăm khám, theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong nhà trường. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Bổ sung các thiết bị, đồ dùng, thuốc phục vụ cho hoạt động y tế trường học. Tập huấn, bồi dưỡng CBQL, giáo viên, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường các hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các nhóm lớp trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ và quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; đặc biệt quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

Kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và chỉ đạo các biện pháp khắc phục, xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ; phần đầu nhà trường được công nhận “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích”.

4.3. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng trẻ em

Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBQL, giáo viên, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ. Tuyên truyền rộng rãi số điện thoại của tổng đài điện thoại Quốc gia bảo vệ trẻ em 111 (pa nô, áp phích, thông báo trực tiếp đến cha, mẹ, người chăm sóc trẻ...). Thực hiện tốt công tác quản lý trong tất cả các hoạt động của trẻ tại nhà trường, bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn, thương tích trong các cơ sở GDMN theo Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch hành động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong các cơ sở giáo dục, giai đoạn 2020-2025; Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của UBND tỉnh, ban hành Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 177/KH-SGDĐT ngày 01/4/2020 của Phòng GDĐT về thực hiện chuyên đề Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ em trong các cơ sở GDMN.

Nhà trường tăng cường giáo dục an toàn giao thông cho trẻ theo kế hoạch của chương trình “Tôi yêu Việt Nam” giai đoạn 2020-2024 (Kế hoạch số 28/KH-PGDĐT ngày 18/01/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà); tập huấn, hướng dẫn cách phòng chống bạo lực học đường; chú trọng hướng dẫn giáo viên mầm non xử lý các tình huống sư phạm, đảm bảo an toàn cho trẻ trong nhà trường

Phối hợp chặt chẽ với y tế xã triển khai các biện pháp thăm khám, theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong nhà trường. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Bổ sung các thiết bị, đồ dùng, thuốc phục vụ cho hoạt động y tế trường học. Tập huấn, bồi dưỡng CBQL, giáo viên, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường các hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các nhóm lớp trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ và quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; đặc biệt quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

Kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và chỉ đạo các biện pháp khắc phục, xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ; phấn đấu nhà trường được công nhận “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích”.

*** Phấn đấu chất lượng chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng trẻ:**

Bé chăm đạt: 98% trở lên; Bé ngoan đạt: 97-98% Bé khỏe đạt: 95-97%; Bé sạch đạt: 97-98%; Bé An toàn đạt: 100%.

4.4. *Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN*

Phần đầu 97% trở lên trẻ đi học chuyên cần, 100% trẻ học 2 buổi/ngày theo Chương trình GDMN và 100% trẻ dân tộc thiểu số đến trường được tăng cường tiếng Việt.

Tham mưu, thực hiện các giải pháp để đảm bảo các điều kiện triển khai thực hiện Chương trình GDMN (về tổ chức và quản lý, đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu, xã hội hóa giáo dục theo quy định tại Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020). Triển khai thực hiện *Chương trình GDMN sau sửa đổi* theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục tại công văn số 416/PGDĐT-GDMN ngày 21/6/2021 về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non sau sửa đổi, bổ sung

Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ nhóm lớp xây dựng và thực hiện chương trình giáo dục nhà trường, phát triển chương trình giáo dục của nhà trường phù hợp với bối cảnh địa phương, khả năng, nhu cầu của trẻ; đặc biệt là quan tâm việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp ghép; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt của trẻ em ở trường. Đẩy mạnh việc phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc bảo đảm điều kiện thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.

Thực hiện Kế hoạch số 487/KH-PGDĐT ngày 05/8/2021 của Phòng GDĐT về thực hiện *Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” huyện Mường Chà giai đoạn 2021-2025* với chủ đề năm học “Xây dựng môi trường xanh - an toàn - thân thiện - lấy trẻ làm trung tâm”, đảm bảo hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương và nhân rộng những mô hình điểm đã thành công trong giai đoạn 2016-2020. Tập trung vào nội dung xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, lồng ghép thực hiện các quy định về trường học an toàn trong dịch bệnh, rủi ro, thiên tai, biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường.

Nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện *Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025* với chủ đề năm học “Xây dựng môi trường xanh - an toàn - thân thiện - lấy trẻ làm trung tâm”

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 831/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về *Kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025*; Công văn số 736/SGDĐT-GDTH ngày 13/4/2021 của Sở GDĐT về việc triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số năm 2021, tham mưu xây dựng kế hoạch tăng cường tiếng Việt của trường. Phần đầu đảm bảo đạt các mục tiêu theo lộ trình, nhân rộng các mô hình điểm về tăng cường tiếng Việt có chất lượng tốt của giai đoạn I tới các điểm trường.

Quan tâm thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, phát triển năng khiếu và ứng dụng các phương pháp dạy học của các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới trong quá trình thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục trẻ.

Chi đạo, kiểm tra thường xuyên việc theo dõi, đánh giá chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ đảm bảo tính chính xác, làm cơ sở điều chỉnh kế hoạch, chương trình giáo dục của nhà trường cho phù hợp với khả năng của trẻ em.

Hỗ trợ nhóm lớp thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ khuyết tật (*Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT sẽ có hướng dẫn riêng về giáo dục hòa nhập người khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn*).

5. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

5.1. Tiếp tục thực hiện Chi thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích trên mạng internet.

Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Xây dựng và thực hiện nghiêm bộ Quy tắc ứng xử theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT.

5.2. Thực hiện nghiêm túc bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch số 1727/KH-SGDĐT ngày 28/7/2021 của Sở GDĐT về bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục năm học 2021-2022; thực hiện nghiêm công văn số 540/PGDĐT - CMMN ngày 24/8/2021 của phòng giáo dục và Đào tạo về triển khai tập huấn trực tuyến bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên mầm non năm học 2021-2022, kế hoạch của nhà trường tiếp tục đánh giá đội ngũ CBQL, GVMN theo quy định.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung đối với 100% CBQL, GVMN trong nhà trường. Chi đạo tổ khối đưa nội dung hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung vào sinh hoạt chuyên môn.

5.3. Thực hiện hợp đồng nhân viên đúng quy định, đảm bảo chất lượng, chế độ chính sách; quan tâm bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân viên theo yêu cầu vị trí việc làm.

5.4. Thực hiện nghiêm túc các chính sách đối với giáo viên mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 và các chế độ, chính sách khác đối với CBQL, giáo viên và nhân viên. Thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP và kế hoạch của tỉnh. Quan tâm, tạo điều kiện cho giáo viên bồi dưỡng, hoàn thiện các tiêu chuẩn theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp, đảm bảo việc thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/2/2021 và đảm bảo trình độ đào tạo chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019.

5.5. Động viên, tôn vinh, biểu dương đối với những nhà giáo tiêu biểu, có đóng góp tích cực hoặc có thành tích đột xuất trong ngành giáo dục và giới thiệu lên các cấp đề nghị biểu dương khen thưởng

- Chất lượng đội ngũ

100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

100% GV được học tập, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, BDTX.

70% giáo viên dạy giỏi các cấp, giảm tỷ lệ giáo viên trung bình, không có giáo viên yếu.

+ Sinh hoạt chuyên môn tổ: 2 lần/tháng (Tuần 1+3). Tại qui định điều lệ trường mầm non.

+ Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên tập trung cho giáo viên: 1 lần/tháng.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào làm đồ dùng dạy học tự tạo phục vụ cho hoạt động dạy và học: Mỗi giáo viên làm được ít nhất 1- 2 bộ đồ dùng, 01 bộ đồ chơi trong 1 chủ đề. Mỗi trường làm ít nhất 10 bộ đồ dùng, 10 bộ đồ chơi trong 1 học kỳ.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và hội nhập quốc tế

Tăng cường các giải pháp thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDĐT giai đoạn 2019-2025.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực phát triển GDMN và coi đây là nhiệm vụ quan trọng của nhà trường (cử người phụ trách, giao nhiệm vụ, công khai, kiểm tra giám sát...). Thực hiện nghiêm túc các quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT.

Nhà trường tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa nhà trường mầm non với các tổ chức quốc tế.

Nhà trường tham mưu với Đảng ủy, chính quyền địa phương, với Hội đồng giáo dục cấp xã với các ban ngành đoàn thể huy động các nguồn lực phát triển giáo dục của nhà trường, huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao

Triển khai thực hiện công tác xã hội hóa theo các văn bản quy định của tỉnh, huyện, Phòng Giáo dục và đào tạo; Kiện toàn Ban đại diện cha mẹ học sinh, xây dựng nội dung phối hợp giữa nhà trường với ban đại diện cha mẹ học sinh, với cha mẹ trẻ trong việc chăm sóc - giáo dục trẻ, tổ chức các hội thi, các hoạt động Lễ hội... được tổ chức trong năm học

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ; trong lưu trữ, sử dụng hồ sơ sổ sách chuyên môn, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức, gây áp lực cho giáo viên.

Triển khai rà soát, hoàn thiện cập nhật dữ liệu về trẻ em, đội ngũ vào phần mềm cơ sở dữ liệu của trường, của ngành; cập nhật dữ liệu PCGDMNTNT, tạo

điều kiện cho các cấp quản lý giám sát các điều kiện đảm bảo chất lượng của nhà trường, nâng cao hiệu quả thông kê, tổng hợp.

Quan tâm đầu tư các phần mềm (đã được Bộ GDĐT thẩm định và công bố) phục vụ công tác quản lý trường mầm non, quản lý tổ chức ăn bán trú, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

Xây dựng các video hướng dẫn phụ huynh thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và vui chơi cùng con tại nhà; từng bước xây dựng các nội dung giáo dục để triển khai dạy học trực tuyến trong thời gian trẻ không đến trường do dịch bệnh, thiên tai ở những điểm trường có điều kiện.

Quan tâm đầu tư hệ thống họp, hội thảo, dạy học trực tuyến để nâng cao hiệu quả quản lý và dạy học.

Khuyến khích 100% cán bộ quản lý, giáo viên soạn bài trên máy vi tính.

Số CBQL, GV biết soạn, dạy giáo án trình chiếu: 28/30 đạt 93,3%.

Số CBQL, giáo viên biết thiết kế bài giảng E-learning, làm sản phẩm ứng dụng CNTT: 20/30 đạt 67%.

Khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm như: phần mềm quản lý dinh dưỡng, phần mềm permis, phần mềm phổ cập, phần mềm kiểm định chất lượng. Giao cho mỗi GV có 1 bài chuyên môn, 1 bài chuyên đề để kiến tập/1 năm học.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

8.1. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thông tin tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, ngành Giáo dục về đổi mới và phát triển GDMN; các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; những hoạt động nổi bật của cấp học; phổ biến sáng kiến, kinh nghiệm chuyên môn, kiến thức nuôi dạy trẻ; những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến,...

Chủ động tuyên truyền qua các kênh thông tin chính thống, hợp pháp, nhiều người theo dõi; phối hợp với các cơ quan báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về hoạt động của nhà trường.

8.2. Thực hiện tốt công tác truyền thông nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của cha mẹ trẻ, chính quyền địa phương và cộng đồng trong việc phối hợp với nhà trường huy động trẻ ra lớp, đi học chuyên cần; phối hợp thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; tăng cường sự hỗ trợ, giám sát của cộng đồng đối với việc thực hiện các hoạt động của nhà trường.

8.3. Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học. Có ít nhất 01 tin bài/tháng về hoạt động của tổ khối, nhóm lớp... (gửi PHT Phụ trách CNTT qua email của 01 đ/c Phó Hiệu trưởng biên tập đăng tải trên website của trường và lựa chọn 01tin/bài có chất lượng gửi Phòng GD&ĐT).

9. Các hội thi, giao lưu, ngày lễ, ngày hội

9.1. Các hội thi, giao lưu, ngày lễ, ngày hội của trẻ

- Các hội thi, lễ hội cho trẻ: Tổ chức Hội thi Ngày hội thể thao của bé

- Theo kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường tiếng Việt, công văn số 763/SGDDĐT-GDTH ngày 13/4/2021 của Sở GDĐT về việc triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số năm 2021, nhà trường lựa chọn và tổ chức Hội thi, giao lưu tăng cường tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số cấp trường

Khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân đặc biệt là cha mẹ trẻ trong việc hỗ trợ, phối hợp tổ chức hội thi cho trẻ ở các cấp.

9.2. Các hội thi của giáo viên: hội thi giáo viên giỏi cấp trường, thi làm đồ dùng đồ chơi cấp trường

9.3. Nhà trường thực hiện dưới sự hướng dẫn chi tiết của Phòng GDĐT về việc tổ chức các hội thi ở nhà trường và tuân thủ các quy định về phòng chống dịch bệnh. Sau mỗi hội thi sẽ tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm nghiêm túc; chú trọng việc đánh giá về hiệu quả, cách thức tổ chức, sự phù hợp của nội dung hội thi.

9.4 . Các báo cáo, thống kê trong năm học: Nhà trường thực hiện theo hướng dẫn văn bản chỉ đạo của các cấp.

10. Việc cải cách hành chính, đổi mới quản lý

Nhà trường phân công nhiệm vụ cho CB, GV, NV đảm bảo hợp lý, phù hợp năng lực công tác. Thực hiện giờ làm việc của giáo viên theo quy định thông tư hiện hành.

Thực hiện nghiêm túc 3 công khai theo thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Công khai thu chi tài chính.

Cải tiến lề lối làm việc và tăng cường kỷ cương trong trường học nhằm đề cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, nâng cao tính hiệu quả trong công việc và giữ vững nề nếp, kỷ cương trường học của cán bộ và giáo viên, nhân viên.

Triển khai các biện pháp nâng cao chất lượng ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy, đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện công khai, dân chủ, khách quan; Xây dựng, bổ sung, điều chỉnh quy chế chi tiêu nội bộ, đề ra các giải pháp thực hành tiết kiệm trong các nhà trường; chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, cách đánh giá trẻ...

Thực hiện đánh giá CBQL theo Chuẩn hiệu trưởng, chuẩn phó hiệu trưởng, tự đánh giá chất lượng trường mầm non theo các Thông tư, văn bản hướng dẫn hiện hành.

Mỗi CBQL có 01 sáng kiến đổi mới quản lý trong năm học gắn với việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và vận dụng có hiệu quả vào quá trình quản lý tại đơn vị trường.

Đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo kịp thời, chính xác.

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH

.....
.....
.....
.....

LÃNH ĐẠO PHÒNG GD&ĐT
(Duyệt, ký)
KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Sa Long, ngày 15 tháng 9 năm 2021

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
HIỆU TRƯỞNG





Lê Thị Thu Hồng

Nguyễn Văn Long

C. PHẦN THỨ BA
KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC 2021 – 2022

Tháng	Nội dung	Bổ sung
Tháng 8/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường cần làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh covid -19 tới các bậc phụ huynh, và các cán bộ GVNV trong toàn trường. - Tham gia tập huấn trực tuyến bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý và giáo viên mầm non tại trường năm học 2021 – 2022 - Bồi dưỡng thường xuyên CBQL, GVMN cấp huyện năm học 2021-2022 tại nhà trường từ 27-28/9/2021 - Lập danh sách giáo viên tham gia bồi dưỡng hè tại trường 2021 - Hướng dẫn triển khai nhiệm vụ GDMN năm học 2021 - 2022 - Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học 2021 -2022. - Chỉ đạo, triển khai tới toàn thể CBGV, NV chuẩn bị cơ sở vật chất, công tác điều tra dân số, tuyển sinh, tựu trường. - Tổng hợp báo cáo nhanh chuẩn bị các điều kiện cho kế hoạch năm học. - Hướng dẫn CBQL,GVNV chuẩn bị tốt công tác khai giảng tại nhà trường. - Triển khai các văn bản chỉ đạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học mới tới CBGV, NV. - Chuẩn bị các điều kiện cho khai giảng ngày 5/9/2021. - Tăng cường công tác huy động và rèn nề nếp đầu năm học. - Phối kết hợp với các cấp học trên địa bàn xã chuẩn bị các điều kiện để tiếp tục tổng điều tra Phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi. - Rà soát, lập danh sách, xét duyệt các học sinh được hưởng các chế độ chính sách nộp về Phòng GD&ĐT trước ngày 15/9/2021 - Tổng hợp danh sách, xét duyệt chế độ cho học sinh được hưởng chế độ chính sách, hoàn thiện các thủ tục hồ sơ để học sinh được hưởng chế độ kịp thời theo quy định. - Hoàn thành một số yêu cầu trong công tác phổ cập GDMNTNT. - Nhà trường, tổ khối, nhóm lớp, cá nhân hoàn thiện hồ sơ sổ sách trước ngày 31/8/2021. - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, GV mầm non trong năm học 2021-2022. - Tăng cường chỉ đạo, triển khai, thực hiện các chuyên đề, đề án trong năm học. - Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ - Chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện chuyên đề an toàn giao thông. 	

<p>Tháng 9/2021</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch tháng khi có sự thay đổi. - Nhà trường cần làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh covid -19 tới các bậc phụ huynh, và các cán bộ GVNV trong toàn trường. - Học sinh tựu trường từ 1/9/2021 - Ổn định xây dựng nền nếp học sinh 1 tuần từ 1/9/2021. - Dự họp trực tuyến tổng kết năm học - Khai giảng ngày 05/9/2021; - Học chương trình chính thức từ ngày 06/9/2021 - Thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 - Tiếp tục triển khai xét duyệt bổ sung các chế độ chính sách cho học sinh. - Hướng dẫn các tổ khối chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, chuyên đề theo cụm - Kiểm tra việc huy động và rèn nề nếp đầu năm học - Khảo sát chất lượng giáo viên, học sinh đầu năm. - Tiếp đoàn kiểm tra PGD đầu năm học - Triển khai công tác báo cáo, thống kê đầu năm học; - Tiếp tục điều tra Phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi, xây dựng kế hoạch Phổ cập GDMN cho trẻ MN năm tuổi theo giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến 2025. Nhập dữ liệu gửi về phòng GD&ĐT theo quy định.; kiểm tra cập nhật số liệu và hồ sơ duy trì chuẩn PCGDMNTNT tại nhà trường. - Hoàn thiện thống kê, báo cáo đầu năm học nộp Phòng, Sở theo thời gian quy định. - Xây dựng kế hoạch chỉ đạo năm học của trường nộp về bộ phận CMMN Phòng Giáo dục và Đào tạo chậm nhất ngày 15/9/2021. - Nhà trường tổ chức đón Tết Trung thu năm 2021 cho trẻ đảm bảo phòng chống dịch bệnh covid-19. - Tổ chức Hội nghị CNVC-NLĐ theo kế hoạch của LĐLĐ huyện; -Tham gia tập huấn hội nghị CNVC tại huyện ngày 10/9/2021. - Đăng ký thi đua năm học 2021-2022; Hưởng ứng phát động các cuộc vận động lớn trong năm học. - Công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia: Tiếp tục duy trì trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia, xây dựng kế hoạch duy trì trường mầm non đạt Quốc gia theo kế hoạch. (Làm mới 01 nhóm lớp Nhà trẻ Pu ca, Thèn Pả). Cải tạo nâng cấp bồn hoa cây cảnh, cổng biển trường ở một số điểm trường đã xuống cấp. - Hoàn thiện công khai giáo dục niêm yết trường (Nộp về Phòng Giáo dục và Đào tạo 15/9/2021). - Kiểm tra đột xuất 1 số nhóm, lớp; kiểm tra chuyên đề; kiểm 	
-------------------------	--	--

	<p>tra theo kế hoạch kiểm tra nội bộ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện chuyên đề Phát triển nhận thức. - PGD kiểm tra đột xuất 1 đơn vị trường, kiểm tra công tác quản lý 2 đơn vị trường. - Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch chuyên đề trường MN lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025 về bộ phận chuyên môn trước ngày 20/9/2021. - Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch tháng khi có sự thay đổi. <p>* Công tác phổ cập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục kiện toàn, bổ sung lại BCĐ Phổ cập giáo dục cấp xã; Thực hiện việc Điều tra, nhập số liệu theo kế hoạch. Các đơn vị xã, tự kiểm tra công tác phổ cập GDMNTNT năm 2021. - Hoàn thành nhập số liệu phần mềm Phổ cập Giáo dục mầm non và nộp dữ liệu phần mềm online từ ngày 5/9/2021 đến 05/10/2021. 	
Tháng 10/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường cần làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh covid -19 tới các bậc phụ huynh, và các cán bộ GVNV trong toàn trường. - Tiếp tục triển khai các văn bản năm học 2021-2022 - Tiếp tục kiểm tra nề nếp, chất lượng đầu năm của học sinh, kết hợp khảo sát chuyên môn đợt 1. - Thực hiện công tác tự đánh giá tại đơn vị trường. - Tập trung bồi dưỡng giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học. - Công tác tự kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn Quốc gia: Tiếp tục duy trì và giữ vững các tiêu chí trường chuẩn quốc gia. (Làm mới 01 lớp học nhà trẻ Pu Ca, thèn Pà); duy trì giữ vững các tiêu chí về số chất lượng giáo viên, học sinh. - Kiểm tra chuyên đề; kiểm tra toàn diện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ. - Sinh hoạt chuyên đề lấy trẻ làm trung tâm, chuyên đề phát triển ngôn ngữ cho trẻ - PGD kiểm tra công tác quản lý 1 đơn vị trường. - PGD kiểm tra chuyên đề 1 đơn vị trường. - Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, chuyên đề theo cụm. - Nhà trường XD kế hoạch hội thi, tổ chức hội thi triển lãm đồ dùng dạy học, đồ chơi tự làm cấp trường, đăng ký tham gia dự thi triển lãm đồ dùng đồ chơi dạy học cấp trường, cấp huyện. - Nhà trường phối kết hợp với công đoàn tổ chức tọa đàm ngày 20-10/2021 - Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ - Lập kế hoạch nhu cầu tập huấn chuyên môn từ giáo viên gửi bộ phận chuyên môn Phòng GD&ĐT. 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch tháng khi có sự thay đổi. * Công tác Phổ cập: Tiếp tục cập nhật số liệu phổ cập GDMNTNT trên phần mềm online Thành lập đoàn kiểm tra duy trì giữ vững chuẩn Phổ cập GDMNTNT cấp huyện năm 2021. 	
Tháng 11/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường cần làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh covid -19 tới các bậc phụ huynh, và các cán bộ GVNV trong toàn trường. - Tiếp tục triển khai các văn bản về công tác chuyên môn; tiếp tục bồi dưỡng nâng cao chuyên môn cho CBGV; - Kiểm tra chất lượng giữa kỳ I; - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11; - Kiểm tra chuyên đề công tác bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ quản lý, giáo viên. - PGD kiểm tra công tác BDTX, kiểm tra công tác quản lý của 1 đơn vị trường. - Công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia: Kiểm tra, rà soát các tiêu chí công tác tự đánh giá trường mầm non và duy trì chuẩn quốc gia. (Kiểm tra các tiêu chí về số chất lượng giáo viên, học sinh. Tu sửa làm mới 1 lớp nhà trẻ Pu Ca) - Dự bồi dưỡng chuyên môn, chuyên đề cụm theo kế hoạch. - Thực hiện sinh hoạt chuyên đề tạo hình - Tổ chức Hội thi (Ngày hội thể thao của bé cấp trường, lựa chọn, bồi dưỡng cho trẻ chuẩn bị thi cấp huyện. - Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường tuần 1/11/2021. - Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch tháng khi có sự thay đổi. * Công tác phổ cập: Tiếp tục duy trì và giữ chuẩn PCGDMNTNT năm 2021. Chuẩn bị đón đoàn kiểm tra công tác Phổ cập Giáo dục của Tỉnh. 	
Tháng 12/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường cần làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh covid -19 tới các bậc phụ huynh, và các cán bộ GVNV trong toàn trường. - Chỉ đạo y tế nhà trường phối kết hợp với trạm y tế xã khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, tổng hợp kết quả khám sức khỏe của học sinh. - Tổ chức Hội thi triển lãm đồ dùng dạy học, đồ chơi tự làm cấp huyện năm 2021: Giao chỉ tiêu các tổ chuyên môn tham gia dự thi cấp huyện. - Triển khai công tác đánh giá chất lượng trẻ học kỳ I. - Báo cáo, thống kê số liệu giữa năm học. - Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn Quốc gia: Tiếp tục kiểm tra, rà soát các tiêu chí đánh 	

	<p>giá ngoài, duy trì trường chuẩn quốc gia.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sơ kết học kỳ I nộp BC thống kê về Phòng GD&ĐT đúng thời gian quy định. - Kiểm tra toàn diện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ. - Kiểm tra CSVC các nhóm lớp toàn trường. - Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ, thực hiện chuyên đề thực hiện chuyên đề phát triển thể chất cho trẻ ở các độ tuổi. - PGD kiểm tra công tác quản lý 1 đơn vị trường. - Sơ kết học kỳ I năm học 2021 – 2022. - Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch tháng khi có sự thay đổi. <p>* Công tác phổ cập: Cập nhật trẻ biến động như chuyển đi, chuyển đến, chết, trẻ mới sinh vào phiếu điều tra và phần mềm gửi về Phòng GD&ĐT trước ngày 31/12/2021.</p>	
Tháng 01/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường cần làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh covid -19 tới các bậc phụ huynh, và các cán bộ GVNV trong toàn trường. - Tiếp tục triển khai các văn bản liên quan đến chuyên môn và một số văn bản khác; - Thống kê, báo cáo sơ kết học kỳ I - Kiểm tra hoạt động dạy và học đầu kỳ II ở 1 số nhóm, lớp. - Kiểm tra chuyên đề; Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch kiểm tra nội bộ. - Thực hiện sinh hoạt chuyên đề các hoạt động góc các độ tuổi - PGD kiểm tra chuyên đề, kiểm tra công tác quản lý 1 đơn vị trường. - Công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia: - Học kỳ I có 18 tuần thực học bắt đầu từ ngày 6/9/2021 kết thúc học kỳ I ngày 07/01/2022; - Học kỳ II có 17 tuần thực học còn lại dành cho các hoạt động khác, bắt đầu từ ngày 10/01/2022, kết thúc ngày 22/5/2022; - Nghi tết nguyên đán từ 29/01/2022 (tức ngày 27/12 Âm lịch) đến hết ngày 06/02/2022 (tức ngày 06/01 Âm lịch). - Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch tháng khi có sự thay đổi. - * Công tác phổ cập: Duy trì và giữ vững các tiêu chí đạt chuẩn phổ cập GDMNTNT. Theo dõi trẻ biến động trong địa bàn, trẻ mới sinh, trẻ chuyển đi, chuyển đến, chết. 	
Tháng 02/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường cần làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh covid -19 tới các bậc phụ huynh, và các cán bộ GVNV trong toàn trường. - Tổ chức nghi tết nguyên đán an toàn; Kiểm tra các hoạt động sau tết nguyên đán. - Kiểm tra đột xuất một số nhóm lớp. - Tiếp tục triển khai các văn bản chuyên môn. - Tổng hợp báo cáo số liệu trẻ đi học chuyên cần sau nghi tết 	

	<p>nguyên dân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch kiểm tra nội bộ. - Thực hiện chuyên đề hoạt động ngoài trời - Dự bồi dưỡng chuyên môn, chuyên đề theo cụm; - Chỉ đạo chuyên môn nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho hội thi ngày hội thể thao của bé cấp huyện năm học 2021-2022. - Công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia: Tiếp tục duy trì các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia, kiểm định chất lượng GD. - Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch tháng khi có sự thay đổi. * Công tác phổ cập: Tiếp tục duy trì và giữ vững các tiêu chuẩn PCGDMNTNT. Theo dõi trẻ biến động trong địa bàn, trẻ mới sinh, trẻ chuyển đi, chuyển đến, chết. 	
Tháng 03/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường cần làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh covid -19 tới các bậc phụ huynh, và các cán bộ GVNV trong toàn trường. - Tiếp tục triển khai, thực hiện tốt công tác chuyên môn. Khảo sát chuyên môn đợt 2; - Báo cáo học sinh nghỉ sau tết đúng thời gian qui định. - Kiểm tra chất lượng học sinh giữa kỳ II; - Kiểm tra toàn diện theo kế hoạch. - PGD kiểm tra chuyên đề, kiểm tra công tác quản lý 2 đơn vị trường. - Tổ chức cho trẻ tham gia hội thi (Ngày hội thể thao của bé cấp huyện) năm học 2021 -2022; - Thu nhận đề tài sáng kiến kinh nghiệm, xét duyệt, xếp loại tại nhà trường tuần 4/3/2021; - Thực hiện kiểm tra toàn diện 1 số GV, thực hiện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ. - Thực hiện chuyên đề tổ chức các trò chơi mới cho trẻ các độ tuổi, lồng ghép Lĩnh vực nhận thức như khám phá khoa học - Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch tháng khi có sự thay đổi. - Công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia: Tiếp tục tu sửa bổ sung cơ sở vật chất để đảm bảo duy trì chuẩn, và đánh giá ngoài * Công tác phổ cập: Tiếp tục duy trì và giữ vững các tiêu chuẩn PCGDMNTNT. Theo dõi trẻ biến động trong địa bàn, trẻ mới sinh, trẻ chuyển đi, chuyển đến, chết. 	
Tháng 04/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường cần làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh covid -19 tới các bậc phụ huynh, và các cán bộ GVNV trong toàn trường. - Thực hiện đầy đủ các hoạt động ngoài giờ lên lớp, triển khai các VB chuyên môn. - Báo cáo thống kê số liệu cuối năm, tổng kết năm học 2021- 	

	<p>2022;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt hồ sơ học sinh cuối năm, tiếp tục đánh giá kết quả chất lượng trẻ mẫu giáo 5 tuổi vào phiếu đánh giá. - Nộp SKKN đề tài sáng kiến kinh nghiệm về PGD tuần 1/4/2021 - Kiểm tra chất lượng học sinh các độ tuổi cuối năm - Triển khai công tác bàn giao trẻ 5 tuổi cho trường tiểu học. - Tổng kết chuyên đề, các cuộc vận động, phong trào thi đua trong năm học 2021-2022. - Bàn giao hồ sơ trẻ 5 tuổi cho trường tiểu học - Hướng dẫn tổng kết năm học 2021-2022. - Kiểm kê tài sản, CSVC các nhóm, lớp. <p>* Công tác phổ cập: Tiếp tục duy trì và giữ vững các tiêu chuẩn PCGDMTNT.</p>	
Tháng 05/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường cần làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh covid -19 tới các bậc phụ huynh, và các cán bộ GVNV trong toàn trường. - Thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. - Hoàn thiện các biểu thống kê, báo cáo thống kê, báo cáo tổng kết năm học 2021-2022. - PGD kiểm tra chuyên đề, công tác quản lý trường học 1 đơn vị trường. - PGD kiểm tra việc bảo quản CSVC các đơn vị trường học. - Phê duyệt hồ sơ học sinh cuối năm, tiếp tục đánh giá kết quả - chất lượng trẻ mẫu giáo 5 tuổi. Vào phiếu đánh giá. - Tổng kết năm học 2021-2022; - Nộp hồ sơ thi đua; tổng hợp xét duyệt kết quả thi đua cuối năm - Tổng hợp xếp loại chuẩn nghề nghiệp GVMN, chuẩn hiệu trưởng. - Kết thúc học kỳ II - Hoàn thành thống kê, báo cáo gửi Phòng GD&ĐT - Kiểm tra công nhận duy trì kết quả việc thực hiện công tác Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi của toàn huyện. - Hoàn thiện đề tài SKKN của các đơn vị trường. - PGD kiểm tra công tác phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi trên toàn huyện. <p>* Công tác phổ cập: Tiếp tục duy trì và giữ vững các tiêu chuẩn PCGDMTNT.</p>	
Tháng 06/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường cần làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh covid -19 tới các bậc phụ huynh, và các cán bộ GVNV trong toàn trường. - Hoàn thiện các loại thống kê, báo cáo cuối năm 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện xét thi đua. - Tổ chức 1/6/2022 cho trẻ. - Lập danh sách giáo viên nghỉ phép hè 2022 (Thời gian nghỉ phép năm của giáo viên được thực hiện trong thời gian nghỉ hè có thể bố trí xen kẽ vào thời gian khác trong năm phù hợp với đặc điểm cụ thể và kế hoạch thời gian của địa phương) - Lập danh sách kế hoạch cán bộ, giáo viên tham gia bồi dưỡng hè 2021 - Chuẩn bị nội dung BD hè của địa phương theo nhu cầu giáo viên. - Lập danh sách CBQL,GV cốt cán bồi dưỡng hè 2022 về Phòng Giáo dục và Đào tạo. 	
Tháng 7/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện các loại thông kê, báo cáo theo yêu cầu. - Tiếp tục kiểm tra cơ sở vật chất trong hè - Trục trường theo qui định - Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch tháng khi có sự thay đổi. 	